

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên
Trường mầm non Xuân Hồng B năm học 2025 - 2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON XUÂN HỒNG B

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định ban hành Điều lệ Trường Mầm non;

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Căn cứ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo;

Căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Mầm non Xuân Hồng B.

Điều 2. Giao cho Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường tổ chức nghiên cứu, quán triệt, hướng dẫn thực hiện Quy tắc ứng xử tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Điều 3. Ban giám hiệu, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chức đoàn thể cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Mầm non Xuân Hồng B chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Duyên

QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG MẦM NON XUÂN HỒNG B NĂM HỌC 2025 - 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 87/QĐ-MNXHB ngày 07 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng trường Mầm non Xuân Hồng B)

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Văn bản này quy định về chuẩn mực đạo đức nhà giáo và Quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đang công tác trong trường mầm non Xuân Hồng B trong thi hành nhiệm vụ, trong quan hệ với đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh và trong xã hội. Quy tắc ứng xử được áp dụng trong thời gian công tác tại trường và ngoài xã hội.

2. Đối tượng áp dụng là cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh của trường mầm non Xuân Hồng B quy định tại văn bản này trong năm học 2025-2026.

Điều 2. Mục đích quy định Quy tắc ứng xử trong nhà trường:

1. Bảo đảm chuẩn mực về nhận thức, thái độ và hành vi của nhà giáo trong mối quan hệ với người học, đồng nghiệp, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, cha mẹ hoặc người giám hộ của người học, cộng đồng.

2. Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tôn trọng sự khác biệt; đổi mới, sáng tạo; phòng, chống tiêu cực và bạo lực học đường.

3. Làm căn cứ để nhà giáo rèn luyện, giữ gìn, học tập, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, đạo đức và văn hóa ứng xử trong môi trường số, đặc biệt khi tham gia hoạt động trên các nền tảng mạng xã hội.

4. Tạo cơ sở pháp lý thống nhất để cơ sở giáo dục triển khai xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử phù hợp với điều kiện thực tiễn.

5. Là căn cứ để đánh giá, khen thưởng, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng quy tắc ứng xử của nhà giáo:

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan; Quy định các chuẩn mực về đạo đức và ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên khi thực hiện nhiệm vụ và trong mối quan hệ với đồng nghiệp, với trẻ, với phụ huynh và trong quan hệ xã hội; bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử và tôn trọng sự đa dạng văn hóa, tôn trọng đời sống riêng tư, bí mật cá nhân.

2. Bảo đảm thể hiện được vị trí, vai trò, quyền, lợi ích hợp pháp, nghĩa vụ và trách nhiệm của nhà giáo trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Bảo đảm tiêu chí ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với trình độ đào tạo và phương thức giáo dục; phù hợp với giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc và đặc trưng văn hóa vùng miền.

4. Việc xây dựng quy tắc ứng xử chi tiết tại cơ sở giáo dục bảo đảm tính khả thi, dân chủ, công khai và khách quan.

CHƯƠNG II: NỘI DUNG CỦA QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của nhà giáo; chấp hành sự phân công, điều động của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

2. Tận tụy với công việc; giảng dạy, giáo dục đúng mục tiêu, nguyên lý giáo dục; thực hiện đầy đủ và bảo đảm chất lượng chương trình giáo dục; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao đạo đức nhà giáo, trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giáo dục; tiếp thu có chọn lọc và vận dụng phù hợp các giá trị tiến bộ khoa học công nghệ, văn minh của nhân loại trong hoạt động nghề nghiệp; có trách nhiệm trong việc sử dụng thông tin và ứng xử trên không gian mạng.

3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, nhân phẩm, nhân cách của nhà giáo; mẫu mực, nêu gương; có thái độ lịch sự, thân thiện; thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, bệnh thành tích; thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

4. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan nhà trường; phòng chống bạo lực học đường; đoàn kết, xây dựng, yêu thương, giúp đỡ người khác; bảo vệ uy tín, danh dự của người khác và của nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, văn minh, dân chủ, đổi mới, sáng tạo; tích cực tham gia vào hoạt động quản lý, quản trị và các hoạt động chuyên môn khác của trường.

5. Ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu, đúng mực, trung thực, tôn trọng. Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục; cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.

6. Không lợi dụng chức danh, danh hiệu, hình ảnh nhà giáo và hoạt động nghề nghiệp để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hay tư lợi cá nhân; không tự ý bỏ việc; không được tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước; không hút thuốc lá, sử dụng đồ uống có cồn khi thực hiện nhiệm vụ; không sử dụng chất cấm và các chất kích thích khác theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học, đồng nghiệp.

7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Điều 5. Ứng xử với người học

1. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường phải thể hiện thái độ mẫu mực, tinh thần bao dung, trách nhiệm, yêu thương trẻ; sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi mầm non.

2. Tạo môi trường giáo dục an toàn, tích cực, bình đẳng; khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động học tập, vui chơi, trải nghiệm phù hợp với lứa tuổi; góp phần hình thành kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm và tinh thần hợp tác.

3. Tôn trọng, đánh giá đúng thực chất năng lực và sự phát triển của từng trẻ; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của trẻ theo quy định. Kịp thời lắng nghe, tư vấn, hỗ trợ trẻ trong các vấn đề học tập, giao tiếp và quan hệ xã hội, bảo đảm phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi mầm non; tạo động lực phát huy phẩm chất và năng lực của trẻ.

4. Không phân biệt đối xử dưới bất kỳ hình thức nào; không xúc phạm, gây tổn thương, trù dập, định kiến, bạo hành hoặc xâm hại trẻ. Kịp thời báo cáo với lãnh đạo nhà trường và cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện trẻ bị bạo lực, xâm hại. Không ép buộc trẻ tham gia các hoạt động mang tính tự nguyện; không công khai thông tin cá nhân của trẻ trái quy định; không gian lận hoặc cố ý làm sai lệch kết quả trong tuyển sinh và đánh giá trẻ.

Điều 6. Ứng xử với đồng nghiệp

1. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường phải trung thực, chân thành, đoàn kết; có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm và sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Thực hiện tự phê bình và phê bình khách quan, nghiêm túc, thẳng thắn, mang tính xây dựng vì sự tiến bộ của đồng nghiệp và sự phát triển chung của nhà trường.

3. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp; tích cực phối hợp công tác, trao đổi chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau trong hoạt động nghề nghiệp.

4. Không xúc phạm danh dự, nhân phẩm; không gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không công khai, cung cấp thông tin của đồng nghiệp trái quy định.

Điều 7. Ứng xử với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, điều hành của cán bộ quản lý trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
2. Tôn trọng, lắng nghe và cầu thị tiếp thu các ý kiến nhận xét, đánh giá, góp ý của cán bộ quản lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.
3. Chủ động tham mưu, đề xuất giải pháp và thể hiện chính kiến rõ ràng, đúng mực, trách nhiệm với cán bộ quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
4. Không xúc phạm danh dự, uy tín của cán bộ quản lý; không gây mất đoàn kết nội bộ; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của cán bộ quản lý; thực hiện báo cáo theo quy định khi phát hiện sai phạm.

Điều 8. Ứng xử với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học

1. Chủ động phối hợp, hợp tác, hỗ trợ và chia sẻ với cha mẹ hoặc người giám hộ trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ vì sự phát triển toàn diện của trẻ.
2. Cung cấp, trao đổi thông tin trung thực, kịp thời về tình hình học tập, rèn luyện của trẻ; về chương trình, kế hoạch giáo dục theo thẩm quyền và quy định của nhà trường.
3. Khuyến khích, tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ tham gia các hoạt động giáo dục phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.
4. Không xúc phạm, áp đặt, gây áp lực, vụ lợi hoặc ép buộc cha mẹ, người giám hộ tham gia các hoạt động trái quy định của pháp luật hoặc các hoạt động mang tính tự nguyện.

Điều 9. Ứng xử với cộng đồng

1. Tuân thủ và chấp hành quy định của pháp luật, nội quy nơi công cộng; ứng xử văn minh, lịch sự, đúng mực; tôn trọng không gian chung và bảo vệ cảnh quan, môi trường khi tham gia các hoạt động xã hội.
2. Phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, bảo vệ môi trường; thực hiện và phối hợp thực hiện các phong trào, hoạt động nhân đạo, từ thiện, hỗ trợ người nghèo và các đối tượng yếu thế theo quy định của pháp luật; tham gia xây dựng xã hội học tập, phát triển văn hóa đọc, khuyến học, khuyến tài.
3. Tích cực lan tỏa giá trị nhân văn, hình ảnh đẹp và hành vi ứng xử văn hóa của nhà giáo; chủ động tham gia tuyên truyền, truyền thông về giáo dục trên các kênh chính thống; công khai, minh bạch thông tin liên quan khi tham gia hoạt động xã hội theo quy định.
4. Không tham gia, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan; không tham gia các hoạt động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; không phát tán thông tin sai sự thật, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín ngành giáo dục và nhà trường.

Điều 10. Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

1. Quy tắc Tôn trọng, tuân thủ pháp luật, quy định cơ quan đơn vị: Tuân thủ pháp luật Việt Nam, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhà trường, địa phương.

2. Quy tắc Lành mạnh: Hành vi, ứng xử trên mạng xã hội phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

3. Quy tắc An toàn, bảo mật thông tin: Tuân thủ các quy định và hướng dẫn về bảo vệ an toàn và bảo mật thông tin.

4. Quy tắc Trách nhiệm: Chịu trách nhiệm về các hành vi, ứng xử trên mạng xã hội; phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý hành vi, nội dung thông tin vi phạm pháp luật.

5. Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội.

6. Sử dụng họ, tên thật cá nhân, tên hiệu thật của tổ chức, cơ quan và đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực tên hiệu, địa chỉ trang mạng, đầu mối liên lạc khi tham gia, sử dụng mạng xã hội.

7. Thực hiện biện pháp tự quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản tổ chức, cá nhân bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo, lợi dụng và sử dụng vào mục đích không lành mạnh, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

8. Chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống, đáng tin cậy, có giá trị với hoạt động giáo dục nhà trường.

9. Có các hành vi, ứng xử phù hợp với những giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc Việt Nam; không sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo.

10. Không đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhà trường, cá nhân khác; sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục; tung tin giả, tin sai sự thật;... gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Các thông tin, nội dung cần trao đổi, có ý kiến đề nghị với BGH và nhà trường, không đăng tải những nội dung không hợp lý, phù hợp trong nhà trường.

11. Khuyến khích sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền về chương trình GDMN, về các hoạt động nhà trường, văn hóa tốt đẹp của Việt Nam, chia sẻ thông tin tích cực, những tấm gương người tốt, việc tốt.

12. Vận động người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh tham gia sử dụng mạng xã hội một cách an toàn, lành mạnh.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại quy tắc này;

2. Vận động các thành viên trong nhà trường thực hiện đúng các quy định trong quy tắc; khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường vi phạm quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi đồng thời phản ánh với Ban giám hiệu nhà trường.

Điều 12. Trách nhiệm của tổ chức, đoàn thể, tổ chuyên môn, Ban giám hiệu nhà trường.

1. Công khai Quy tắc ứng xử trong nhà trường tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và niêm yết Quy tắc này tại bảng tin của nhà trường. Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nội dung và hướng dẫn triển khai thực hiện Quy tắc này đến mỗi thành viên trong nhà trường.

2. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc này của mỗi thành viên trong trường. Góp ý, phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

3. Tổ chức thực hiện, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử với cấp quản lý trực tiếp theo định kỳ mỗi năm học.

4. Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân, tập thể trong triển khai Bộ Quy tắc ứng xử theo quy định.